

# HIỆU QUẢ CỦA ABA VÀ GA3 LÊN QUÁ TRÌNH TẠO ĐA CHỒI TỪ MÔ SẸO Ở KHOAI LANG IPOMOEA BATATAS (L.) LAM

Vũ Thị Lan, Nguyễn Thị Nga, Nguyễn Đình Trọng, Phạm Bích Ngọc, Chu Hoàng Hà, Lê Trần Bình  
**TÓM TẮT:**

Khoai lang là cây lương thực quan trọng trên thế giới và ở Việt Nam. Khoai lang được xem là đối tượng khó tái sinh và chuyển gen vì tính phụ thuộc kiểu gen trong nuôi cấy in vitro. Do đó, để áp dụng kỹ thuật chuyển gen vào một số giống khoai lang Việt Nam, cần thiết phải xây dựng được hệ thống tái sinh hiệu quả. Trong bài báo này, chúng tôi báo cáo một hệ thống tái sinh khoai lang giống KB1 hiệu quả thông qua tạo đa chồi từ mô sẹo. Các mảnh cấy là đỉnh chồi và mảnh lá khoai lang được nuôi cấy trên môi trường CP bổ sung 30 g/l sucrose, 2,5 mg/l gelrite và 2,0 mg/l 2,4 D riêng rẽ hoặc kết hợp với 0,2 mg/l BAP hoặc bổ sung (0,5; 1,0; 1,5) mg/l picloram để cảm ứng tạo mô sẹo. Mô sẹo phôi hóa được nuôi cấy trên môi trường EP bổ sung 20 g/l sucrose, 2,5 mg/l gelrite và ABA một mình hoặc kết hợp với GA3 để cảm ứng phát sinh phôi. Sau đó, những mô sẹo này được chuyển sang môi trường tái sinh chồi là môi trường MS bổ sung 30 g/l sucrose, 2,5 mg/l gelrite, 0,5 mg/l kinetin, 1,0 mg/l BAP. Chúng tôi đã thu được tỉ lệ tạo mô sẹo rất cao (đạt 100%) trên môi trường CP3 bổ sung 0,5 picloram khi nuôi cấy 30 ngày. Hiệu quả tái sinh chồi đạt cao nhất là 67,75 % từ những mô sẹo được cảm ứng trên môi trường EP bổ sung 1,0 mg/l ABA, 1,0 mg/l GA3. Kết quả này đã chứng minh các mô sẹo được cảm ứng bởi ABA và GA3 đã có ảnh hưởng tốt lên quá trình cảm ứng tạo đa chồi trực tiếp từ mô sẹo trên môi trường tái sinh. Hệ thống tái sinh khoai lang thông qua đa chồi từ mô sẹo này có thể được ứng dụng để cải biến di truyền thông qua kỹ thuật chuyển gen vào các giống khoai lang Việt Nam.